

Số: 1291/SGD&ĐT-GDTH

V/v: Tập huấn chuẩn bị cho dạy học theo mô hình VNEN năm học 2015 – 2016 cấp trường.

Bến Tre, ngày 29 tháng 7 năm 2015

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện: Bình Đại và Giồng Trôm.

Thực hiện Kế hoạch số 106/GPE-VNEN ngày 28 tháng 5 năm 2015 về việc tập huấn hè chuẩn bị cho dạy học theo Mô hình trường học mới tại Việt Nam (VNEN) đã được lãnh đạo Bộ phê duyệt, Dự án VNEN - Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn cấp Trung ương, khu vực phía Nam;

Căn cứ Công văn số 239/GPE-VNEN ngày 15 tháng 7 năm 2015 của Ban quản lý Dự án Mô hình trường học mới (VNEN) của trung ương về việc Tập huấn hè chuẩn bị cho dạy học theo mô hình VNEN năm học 2015 - 2016 cấp trường, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc tổ chức tập huấn tại trường thuộc Dự án và các trường nhân rộng VNEN cụ thể như sau:

1. Mục đích

Nâng cao năng lực cho cán bộ giáo viên để tổ chức hướng dẫn học sinh học tập theo Mô hình trường học mới.

2. Thời gian

Tập huấn cấp trường kéo dài trong 04 ngày, trong khoảng đầu tháng 8/2015. Các đợt tập huấn cấp trường cần kết thúc trước ngày 15/8/2015.

3. Học viên

Học viên là cán bộ quản lý và tất cả giáo viên của trường thuộc Dự án GPE-VNEN và các trường nhân rộng mô hình VNEN.

4. Báo cáo viên

Mỗi lớp tập huấn tại cấp trường sẽ có 2 báo cáo viên. Báo cáo viên là những người đã tham dự tập huấn cấp Trung ương và cấp cụm tỉnh, có thể mời thêm giảng viên là cốt cán cấp tỉnh và huyện đã tham gia tập huấn VNEN.

5. Thiết bị và tài liệu

- Các tài liệu phục vụ tập huấn (các bài Hướng dẫn học đã điều chỉnh, bổ sung), trường phô-tô phát cho học viên.

- Bộ đĩa băng hình các tiết dạy minh họa và băng hình hướng dẫn quay video, Sở GD-ĐT sẽ chuyển đến các trường (sau khi Bộ chuyển về).

Để phục vụ cho công việc tập huấn, **mỗi học viên cần có máy tính nối mạng và bộ tài liệu hướng dẫn học các môn**: Tiếng Việt 2, Tập 2B; Tiếng Việt 4 Tập 2B; Tiếng Việt 5, Tập 2B; Toán 2, Tập 2B; Toán 3, Tập 2B; Toán 5, Tập 2B; TNXH 3, Tập 2; Khoa học 4, Tập 2; Lịch sử và Địa lí 4, Tập 2; Lịch sử và Địa lí 5, Tập 2; trường tham gia dự án sử dụng máy quay video đã được Dự án VNEN cấp để thực hành nội dung quay video tại lớp tập huấn.

6. Chương trình và nội dung tập huấn

- Khai mạc, ôn định tổ chức lớp và trả lời Phiếu hỏi trước tập huấn.

- Tập huấn về các nội dung:
- + Phân tích video tiết dạy VNEN để làm rõ mô hình trường học mới;
- + Phương pháp giáo viên tổ chức hướng dẫn học sinh học trên lớp;
- + Điều chỉnh tài liệu hướng dẫn học để học sinh tự học;
- + Đánh giá học sinh;
- + Tập huấn cách quay video tiết dạy VNEN;
- Trả lời Phiếu hỏi sau tập huấn và tổng kết.

7. Cách thức tổ chức tập huấn

Tập huấn cấp trường được tổ chức như các lớp tập huấn ở Trung ương và cụm tinh. Các báo cáo viên là những người đã tham gia tập huấn VNEN ở Trung ương và cụm tinh, sẽ cùng đồng hành với giáo viên thông qua các hoạt động trải nghiệm, thực hành theo cá nhân/cặp/nhóm. Các báo cáo viên không giảng giải mà hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên tự học. Giáo viên tự đọc và làm theo chỉ dẫn của tài liệu tập huấn. Các giáo viên phải tự nghiên cứu tài liệu hướng dẫn học để viết điều chỉnh, bổ sung bài hướng dẫn học. Các báo cáo viên cần hỗ trợ kịp thời khi giáo viên gặp khó khăn trong quá trình thực hành làm bài tập.

8. Tổ chức - Giám sát

Ban Quản lý Dự án cấp tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai tập huấn cấp trường, kiểm tra, giám sát các trường trong quá trình triển khai tập huấn. Phòng Giáo dục và Đào tạo phân công các cán bộ, giáo viên cốt cán chuyên môn của huyệntới các trường để hỗ trợ tập huấn. Đặc biệt quan tâm tới các trường có các giảng viên còn hạn chế về khả năng tổ chức tập huấn hoặc chưa có kỹ năng thành thạo về phương pháp dạy học VNEN.

Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và trực tiếp tổ chức - giám sát tập huấn VNEN tại cấp trường. Tổ chức đánh giá trước tập huấn và sau tập huấn cho tất cả giáo viên tham gia tập huấn.

9. Đánh giá học viên tham gia tập huấn

Mẫu Phiếu đánh giá trước và sau tập huấn, hướng dẫn quy trình đánh giá được gửi kèm theo công văn này. Đánh giá tập huấn được thực hiện vào các thời điểm trước và sau khi tập huấn kết thúc. Hiệu trưởng các trường tổ chức sao chụp Phiếu đánh giá và phát cho từng học viên trước và sau tập huấn như tài liệu hướng dẫn. Trước khi tập huấn, dành 20 phút cho học viên ghi trả lời các câu hỏi trong Phiếu đánh giá trước tập huấn. Sau khi thu tất cả các Phiếu đánh giá đã phát ra mới bắt đầu nội dung tập huấn. Nhà trường tiến hành ghim phiếu trước tập huấn và kẹp tiếp phần đánh giá sau tập huấn vào phiếu. Vào ngày tập huấn cuối cùng, dành 20 phút cho việc phát và thu phiếu đánh giá sau tập huấn cho từng học viên.

Danh sách giáo viên khảo sát được theo dõi bằng Phụ lục 1 như trong tài liệu hướng dẫn quy trình đánh giá được gửi kèm theo công văn này.

Kết thúc tập huấn, Hiệu trưởng nhà trường tập hợp các Phiếu đánh giá và nhập thông tin vào mẫu biểu gửi kèm công văn này. Phiếu đánh giá trước và sau tập huấn được lưu lại ở trường.

Sau khi tập hợp các phiếu, nhà trường gửi mẫu biểu tổng hợp và Phụ lục 1 về BQL Dự án qua email cSDL.dg.vnen@gmail.com.

Nhà trường gửi Phụ lục 1 có đóng dấu của trường về Văn phòng Dự án VNEN, số 3B Thê Giao, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

10. Kinh phí tổ chức tập huấn

10.1. Đối với các trường thuộc dự án VNEN: Kinh phí tổ chức tập huấn thực hiện theo hướng dẫn dưới đây và được công khai minh bạch tại trường.

10.1.1. Các nội dung chi và định mức chi

Trong quá trình tập huấn, trường được thanh toán các khoản chi sau, mức chi dưới đây là mức tối đa có thể được thanh toán, Hiệu trưởng nhà trường cân nhắc quyết định mức chi thực tế.

- Tiền giảng viên (áp dụng đối với giảng viên): mức tối đa không quá 300.000 đồng/người/buổi.
- Phụ cấp tiền ăn và tiêu vặt (áp dụng cho giảng viên, học viên và cán bộ tổ chức): mức tối đa không quá 150.000 đồng/người/ngày.
- Tiền giải khát giữa giờ (áp dụng cho giảng viên, học viên và cán bộ tổ chức): mức tối đa không quá 30.000 đồng/người/ngày.
- Tiền văn phòng phẩm và phô-tô Phiếu đánh giá: mức tối đa không quá 50.000đồng/người.

Hai gạch đầu dòng thứ nhất và thứ hai thanh toán theo Bảng danh sách đại biểu ký nhận (theo mẫu tại Phụ lục 1 đính kèm).

Hai gạch đầu dòng thứ ba, thứ tư thanh toán theo chứng từ phát sinh thực tế

10.1.2. Nguồn kinh phí và thủ tục thanh toán

Căn cứ hướng dẫn tại công văn này, trường chủ động tổ chức tập huấn và tạm ứng kinh phí từ Quỹ I đã được cấp để chi trả kịp thời các chế độ cho giảng viên, học viên, cán bộ tổ chức.

Kết thúc tập huấn, Trường Tiểu học Bùi Sĩ Hùng lập Bảng kê chứng từ thanh toán (theo mẫu tại Phụ lục 2 đính kèm) và gửi kèm theo chứng từ thanh toán về Dự án Mô hình trường học mới tại Việt Nam, số 3B, Thê Giao, Hai Bà Trưng, Hà Nội (ghi rõ ngoài phong bì: Chứng từ thanh toán tập huấn VNEN cấp trường năm 2014). Ban Quản lý Dự án Trung ương sẽ chuyển tiền thanh toán cho các trường trong vòng 10 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ hợp lệ.

10.2. Đối với các trường nhân rộng mô hình VNEN: Kinh phí tổ chức tập huấn do đơn vị tự chi trả từ dự toán được giao năm 2015, tùy theo khả năng tài chính của đơn vị, Hiệu trưởng trường cân nhắc phê duyệt nội dung chi (không vượt quá mức chi nêu tại mục 10.1.1 trên).

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Bình Đại và Giồng Trôm có văn bản hướng dẫn các trường tổ chức tập huấn cấp trường theo kế hoạch nêu ở trên. Trong năm học mới, các trường cần sử dụng buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tuần để tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về kinh nghiệm thực tế, về cách tổ chức lớp học và phương pháp giảng dạy theo VNEN.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, GDTH.



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Chín

HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH THU PHÁT PHIẾU ĐÁNH GIÁ TẬP HUẤN

TẬP HUẤN CẤP TRƯỜNG 2015

A. PHẦN HƯỚNG DẪN DÀNH CHO SỞ GD&ĐT

1. Nhận các tài liệu đánh giá tập huấn do Văn phòng dự án gửi:

Cán bộ Sở GD&ĐT nhận toàn bộ các file Word do Văn phòng dự án gửi. Những tài liệu do Văn phòng dự án gửi bao gồm:

- Biểu mẫu mã trường của tỉnh. Nội dung biểu mẫu bao gồm những mã tỉnh, mã huyện, mã trường... Đây là những thông tin mà trường **BẮT BUỘC** phải ghi đầy đủ vào trang bìa của phiếu đánh giá.
- Phiếu đánh giá trước tập huấn. Bao gồm trang bìa tập huấn, Phần A những thông tin chung và Phần B gồm các câu hỏi để đánh giá nhận thức của giáo viên trước khi được tập huấn.
- Phiếu đánh giá sau tập huấn (Phần C). Bao gồm các câu hỏi, tình huống và hình ảnh đánh giá nhận thức của giáo viên sau tập huấn. Phần đánh giá trên lớp tập huấn.
- Phiếu được photo 3 phần (Phần A, Phần B và Phần C).
 - Phần A và Phần B được phát cho các học viên ngay khi bắt đầu tập huấn để học viên trả lời trước tập huấn. Sau khi học viên trả lời xong, phiếu này được thu lại và tiến hành ghim niêm phong phần A và phần B. Phần C được ghim tiếp vào để thực hiện khảo sát sau tập huấn.

2. Chuyển các tài liệu về trường tiểu học có triển khai tập huấn:

- Sở GS&ĐT gửi các tài liệu hướng dẫn đánh giá tập huấn và mẫu phiếu đánh giá tập huấn về các trường tiểu học có triển khai tập huấn.
- Gửi kèm công văn của Sở yêu cầu trường triển khai theo hướng dẫn để triển khai phiếu đánh giá.

3. Đôn đốc, nhắc nhở các trường TỔNG HỢP phiếu đánh giá và GỬI Bản tổng hợp phiếu đánh giá tập huấn từ trường về Văn phòng dự án NGAY sau khi kết thúc tập huấn.

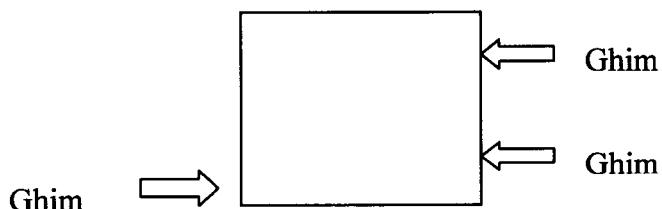
B. PHẦN HƯỚNG DẪN DÀNH CHO TRƯỜNG TIÊU HỌC

1. Nhận tài liệu về đánh giá tập huấn từ Sở GD&ĐT và photo phiếu đánh giá + Bảng mã để ghi vào trang bìa của phiếu đánh giá.

- *Bảng thông tin ghi trên trang bìa của phiếu đánh giá.*
- *Phiếu đánh giá trước tập huấn*
- *Phiếu đánh giá sau tập huấn*
- *Mẫu điền thông tin của Bảng khảo sát trước và sau tập huấn*
- *Hướng dẫn tổ chức khảo sát tập huấn tại trường/ cụm trường*

2. Triển khai với phiếu đánh giá trước tập huấn.

- Lập danh sách giáo viên được tập huấn, ghi họ và tên giáo viên vào cột tên trong **phụ lục 1** dưới đây.
- Buổi đầu tiên của ngày tập huấn đầu tiên, phát phiếu đánh giá trước tập huấn cho các giáo viên tham gia tập huấn. Yêu cầu giáo viên ghi rõ thông tin trên trang bìa. Đây là thông tin **BẮT BUỘC**. Những thông tin cần thiết được lấy từ Biểu mẫu chung mã trường, cụ thể như hình 2 dưới đây. Mã giáo viên chính là số thứ tự của giáo viên trong danh sách Phụ lục 1.
- Sắp xếp khoảng 20 phút cho giáo viên trả lời vào phiếu đánh giá trước tập huấn.
- Thu lại phiếu đánh giá sau khi đã được các giáo viên trả lời đầy đủ, kiểm tra sơ bộ. Yêu cầu giáo viên ký vào mục đã nộp phiếu phản trước tập huấn trong **phụ lục 1**. Tiến hành ghim niêm phong toàn bộ phần đã trả lời của các giáo viên ở phiếu đánh giá trước tập huấn.



Hình1. Cách ghim niêm phong phiếu đánh giá trước tập huấn

- Đưa các phiếu đánh giá trước tập huấn đã được niêm phong Phần A và Phần B về cắp tài liệu.

Nhóm vùng	1																																																																																																												
Mã tỉnh	4	0	3																																																																																																										
Tên tỉnh	Nghệ An																																																																																																												
Mã Huyện	0	9																																																																																																											
Tên Huyện	Kỳ Sơn																																																																																																												
Mã trường	3	5	1																																																																																																										
Tên trường	TH Chiêu Lưu 1																																																																																																												
Mã giáo viên	0	1																																																																																																											
Họ và tên	Nguyễn Văn A																																																																																																												
<table border="1"> <thead> <tr> <th>Số</th> <th>Mã</th> <th>Tên</th> <th>Ký</th> <th>Số</th> <th>Tên</th> </tr> </thead> <tbody> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>09</td><td>Kỳ Sơn</td><td>351</td><td>TH Chiêu Lưu 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>09</td><td>Kỳ Sơn</td><td>171</td><td>TH Niệm Cán 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>09</td><td>Kỳ Sơn</td><td>331</td><td>TH Hiệu Kiêm</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>15</td><td>Tương Dương</td><td>331</td><td>TH Yên Na 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>15</td><td>Tương Dương</td><td>391</td><td>TH Yên Thắng 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>15</td><td>Tương Dương</td><td>392</td><td>TH Yên Thắng 2</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>21</td><td>Cao Cuông</td><td>252</td><td>TH 2 Mùa Sơn</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>21</td><td>Cao Cuông</td><td>191</td><td>TH Đầu Khê</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>21</td><td>Cao Cuông</td><td>151</td><td>TH1 Chiêu Khê</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>21</td><td>Cao Cuông</td><td></td><td>TH Yên Khê</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>07</td><td>Quỳ Châu</td><td>012</td><td></td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>07</td><td>Quỳ Châu</td><td>131</td><td>TH Châu Hội 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>07</td><td>Quỳ Châu</td><td>111</td><td>TH Châu Hạnh 1</td></tr> <tr><td>1</td><td>403</td><td>Nghệ An</td><td>07</td><td>Quỳ Châu</td><td>071</td><td>TH Châu Tiên</td></tr> </tbody> </table>						Số	Mã	Tên	Ký	Số	Tên	1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	351	TH Chiêu Lưu 1	1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	171	TH Niệm Cán 1	1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	331	TH Hiệu Kiêm	1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	331	TH Yên Na 1	1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	391	TH Yên Thắng 1	1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	392	TH Yên Thắng 2	1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	252	TH 2 Mùa Sơn	1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	191	TH Đầu Khê	1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	151	TH1 Chiêu Khê	1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông		TH Yên Khê	1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	012		1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	131	TH Châu Hội 1	1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	111	TH Châu Hạnh 1	1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	071	TH Châu Tiên
Số	Mã	Tên	Ký	Số	Tên																																																																																																								
1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	351	TH Chiêu Lưu 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	171	TH Niệm Cán 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	09	Kỳ Sơn	331	TH Hiệu Kiêm																																																																																																							
1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	331	TH Yên Na 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	391	TH Yên Thắng 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	15	Tương Dương	392	TH Yên Thắng 2																																																																																																							
1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	252	TH 2 Mùa Sơn																																																																																																							
1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	191	TH Đầu Khê																																																																																																							
1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông	151	TH1 Chiêu Khê																																																																																																							
1	403	Nghệ An	21	Cao Cuông		TH Yên Khê																																																																																																							
1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	012																																																																																																								
1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	131	TH Châu Hội 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	111	TH Châu Hạnh 1																																																																																																							
1	403	Nghệ An	07	Quỳ Châu	071	TH Châu Tiên																																																																																																							
Phụ lục 2																																																																																																													
TT	Họ và tên Giáo viên	Ký nhận		Ghi chú																																																																																																									
		Trước tập huấn	Sau tập huấn																																																																																																										
01.	Nguyễn Văn A																																																																																																												
02.																																																																																																													
03.																																																																																																													
04.																																																																																																													
05.																																																																																																													
06.																																																																																																													
07.																																																																																																													
08.																																																																																																													
09.																																																																																																													
10.																																																																																																													

Ngày tháng năm
Ký tên

Hình 2. Cách thức ghi thông tin trang bìa phiếu đánh giá.

- Tiến hành ghép phiếu đánh giá sau tập huấn đã photo vào sau với phần đánh giá trước tập huấn đã niêm phong.

3. Phiếu đánh giá sau tập huấn – Phần C

- Buổi tập huấn cuối cùng, Hiệu trưởng phát phiếu đánh giá trở lại cho các giáo viên theo đúng tên giáo viên đã ghi trên trang bìa của phiếu.
- Sắp xếp khoảng 20 phút cho giáo viên trả lời phiếu phần đánh giá sau tập huấn.
- Thu lại phiếu đánh giá đã trả lời phần sau tập huấn. Kiểm tra sơ bộ, yêu cầu giáo viên bổ sung cho đầy đủ (nếu thiếu thông tin).
- Yêu cầu giáo viên ký nhận vào mục sau tập huấn trong **phụ lục 1**

4. Tập hợp phiếu đã trả lời, nhập thông tin vào mẫu biểu.

- 5. Lưu ý: *Phiếu khảo sát trước và sau tập huấn được lưu lại ở trường. Dữ liệu được tổng hợp theo mẫu biểu. Gửi về Ban Quản lý dự án qua email: cSDL.dg.vnen@gmail.com mẫu biểu đã tổng hợp và phụ lục 1.*

6. Phụ lục 1 có đóng dấu trường gửi về: Văn Phòng dự án VNEN, số 3B Thé Giao, Phường Nguyễn Du, Quận Hai bà Trưng, Hà Nội. ĐT: 04 39780106

Phụ lục 1. Biểu mẫu theo dõi khảo sát dành cho Hiệu trưởng trường tiểu học

Tên Tỉnh:.....

Tên Trường:

Địa chỉ trường:

Ngày tập huấn: .Bắt đầu :// Ngày kết thúc:/...../.....

Họ tên Hiệu trưởng:

Số điện thoại:..... E – mail:.....

Số lượng giáo viên:

TT	Họ và tên Giáo viên	Ký nhận		Ghi chú
		Trước tập huấn	Sau tập huấn	
01.	Nguyễn Văn A			
02.				
03.				
04.				
05.				
06.				
07.				
08.				
09.				
10.				

Ngày tháng năm

Ký tên

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ ÁN GPE-VNEN

**PHIẾU HỌC VIÊN TỰ ĐÁNH GIÁ KHI THAM GIA
TẬP HUẤN MÔ HÌNH VNEN**

Thưa Ông/Bà!

Để cải thiện chất lượng tập huấn về mô hình VNEN, góp phần thực hiện thành công mô hình này tại một số trường tiểu học trên toàn quốc, đề nghị Ông/Bà cho ý kiến cá nhân về một số nội dung cụ thể dưới đây.

(Xin ông/bà đánh dấu ✓ vào ô trống hoặc ghi cụ thể ý kiến của mình theo yêu cầu của từng câu hỏi)

Phần A: Thông tin cá nhân

Ngày..... Tháng..... Năm 2015

Xin Ông/Bà cho biết một số thông tin cá nhân:

1a) Tên trường/cơ quan:

1b) Mã trường:

--	--	--	--	--	--

2) Địa chỉ trường/cơ quan :

3a) Mã số tên (học viên được phát khi bắt đầu tập huấn):

--	--

3b) Anh/Chị thuộc trường VNEN hay VNEN nhân rộng

 Trường thuộc VNEN Trường VNEN nhân rộng

4) Ông/bà hiện tại là:

 Giáo viên dạy: lớp 1 lớp 2 lớp 3 lớp 4 lớp 5

 Cán bộ quản lý trường : Hiệu trưởng Hiệu phó

 Cán bộ Sở GD&ĐT Cán bộ Phòng GD&ĐT

Ngoài GV & CBQL (ghi cụ thể) :

5) Giới tính : Nam Nữ

6) Trình độ đào tạo: Đại học Cao đẳng Trung cấp Sau ĐH

7) Thâm niên dạy học: Từ 1 năm đến 5 năm Từ 6 năm đến 10 năm

 Từ 11 năm đến 15 năm Từ 16 năm đến 20 năm

 Từ 20 năm đến 30 năm

8) Trường của Ông/Bà có tổ chức cho học sinh học cả ngày không?

a) Toàn trường

b) Một số khối lớp

c) Nêu 2 lý do chính học sinh không được học cả ngày

.....
.....

9) Năm học 2014-2015, ông/bà đã tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn bao nhiêu ngày ?

- a) Tại trường ngày
- b) Tại huyện ngày
- c) Tại tỉnh ngày
- d) Tại trung ương ngày

Phần B: Nội dung câu hỏi trước tập huấn

Chú ý: Chỉ chọn một lựa chọn (một phương án trả lời) cho các câu hỏi dưới đây.

I. Nhóm câu hỏi về tổ chức, quản lý lớp học

Câu 1 Hội đồng tự quản học sinh là một phương thức tổ chức lớp học ở mô hình trường học mới (VNEN). Theo Ông/Bà, hội đồng tự quản học sinh là tổ chức do ai bầu ra ?

- a) Cha mẹ học sinh
- b) Giáo viên
- c) Học sinh
- d) Giáo viên và học sinh với sự tham gia của cha mẹ học sinh

Câu 2 Hội đồng tự quản học sinh là để :

- a) Học sinh tự quản lớp học
- b) Học sinh tham gia tích cực, dân chủ, toàn diện vào các hoạt động nhà trường
- c) Giáo viên quản lý học sinh chặt chẽ
- d) Cả ý a) và b)

Câu 3 Góc học tập hay góc môn học ở trong lớp nhằm:

(Hãy lựa chọn phương án đúng nhất)

- a) Cất giữ tài liệu hướng dẫn học của học sinh
- b) Đè tài liệu hướng dẫn học, sách truyện, các đồ chơi chơi cho cặp hoặc cho nhóm
- c) Cất giữ tài liệu hướng dẫn học và đồ dùng cá nhân của học sinh
- d) Đè tài liệu hướng dẫn học, sách truyện, các đồ chơi của học sinh

Ghi rõ mục đích:

Câu 4. Mô hình trường học mới (VNEN) coi trọng việc xây dựng mối quan hệ Xã hội và Hợp tác giữa nhà trường và cộng đồng. Vì vậy, việc xây dựng Bản đồ cộng đồng là cần thiết. Theo Ông/Bà, Bản đồ cộng đồng do ai làm ?

- a) Cha mẹ học sinh
- b) Giáo viên
- c) Học sinh
- d) Giáo viên và học sinh làm ra, có thể với sự tham gia của cha mẹ học sinh

Câu 5. Bản đồ cộng đồng là sự mô tả một cách đơn giản về địa lý của cộng đồng và cần phải bao gồm vị trí của :

- a) Trường học & ủy ban nhân dân xã
- b) Trường học & nhà ở của học sinh
- c) Trường học & nhà ở của thầy hiệu trưởng
- d) Ý khác (Ghi rõ)

Ghi rõ địa điểm:

II. Nhóm câu hỏi về nội dung, phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học

Câu 6. Theo Ông/Bà, việc chia lớp thành từng nhóm nhỏ trong học tập có ích gì?

- a) Giúp học sinh hình thành tính tự lập để làm việc độc lập
- b) Giúp học sinh học cách làm việc hợp tác với người khác
- c) Giúp học sinh cùng nhau đi học đúng giờ
- d) Khuyến khích sự ganh đua giữa các học sinh

Câu 7. Ông/Bà chọn cách chia nhóm học tập trong lớp theo cách chia nào dưới đây ?

- a) Nhóm cùng một trình độ
- b) Nhóm hình thành ngẫu nhiên
- c) Nhóm có các trình độ (giỏi, khá, trung bình, yếu)
- d) tuỳ thuộc từng thời điểm mà chia nhóm theo 1 trong các cách trên

Câu 8. Trong khi dạy học theo nhóm, giáo viên nên làm điều gì sau đây ?

- b) Tới từng nhóm để giúp đỡ học sinh học tập
- c) Ngồi tại chỗ quan sát học sinh hoạt động
- d) Trao quyền cho nhóm trưởng tổ chức học nhóm
- e) Quan tâm đến từng cá nhân gặp khó khăn

Câu9. Theo Ông/ Bà, dạy học với hình thức nào dưới đây khiến học sinh học thụ động

- a) Giáo viên chỉ thuyết giảng cho học sinh nghe và ghi chép
- b) Các nhiệm vụ/hoạt động giáo viên đưa ra quá dễ đối với học sinh
- c) Giáo viên thường xuyên tới từng học sinh giúp đỡ khi các em gặp khó khăn trong học tập
- d) Giáo viên khuyến khích học sinh giúp đỡ nhau trong học tập

Câu 10. Là giáo viên, Ông/Bà cho ý kiến về hình thức tổ chức các hoạt động nhằm giúp học sinh tích cực, chủ động học tập (thông qua hoạt động trải nghiệm, tìm tòi, khám phá) để hình thành kiến thức mới như thế nào?

- a) Chưa biết nên chưa áp dụng
- b) Có biết nhưng chưa thực hiện
- c) Đôi khi áp dụng
- d) Thường xuyên có ý thức áp dụng khi chuẩn bị bài dạy

Câu 11. Để chuẩn bị bài dạy trên lớp, Ông/Bà chọn phương án nào sau đây :

- a) Soạn giáo án và dụng cụ học tập mới
- b) Dùng giáo án cũ, nhưng bổ sung cập nhật các tài liệu mới
- c) Tham khảo các tài liệu chuyên môn có liên quan và đồng nghiệp
- d) Soạn giáo án dựa trên những thông tin tìm kiếm trên internet

Câu 12.(i) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà không phù hợp với địa phương và vùng miền?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Đề lại sẽ dạy nội dung đó sau

(ii) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà quá khó với phần lớn học sinh?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Đề lại sẽ dạy nội dung đó sau

(iii) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà quá dễ với phần lớn học sinh?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Đề lại sẽ dạy nội dung đó sau

III. Nhóm câu hỏi về đánh giá học sinh

Câu 13. Theo Ông /Bà, việc đánh giá học sinh tiêu học cần có yếu tố :

- a) Đánh giá của giáo viên,
- b) Đánh giá của giáo viên, nhóm học tập, cá nhân học sinh
- c) Đánh giá của giáo viên, nhà trường và HS tự đánh giá
- d) Đánh giá của giáo viên, cha mẹ HS và HS tự đánh giá

Câu 14. Theo Ông/Bà kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh là nhằm mục đích gì?

- a) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó xếp loại học sinh trong lớp
- b) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó điều chỉnh dạy của giáo viên
- c) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó điều chỉnh dạy của giáo viên và cách học của học sinh
- d) Xác định kết quả học tập của học sinh để gửi về cho cha mẹ học sinh để điều chỉnh việc học của học sinh

Câu 15. Quan sát để nhận xét, đánh giá quá trình học tập của học sinh là hình thức đánh giá thường xuyên trong dạy học. Ông/Bà thường dựa vào những thông tin nào dưới đây khi thực hiện hình thức này? (hãy lựa chọn phương án đúng nhất trong các phương án sau)

- a) Việc học sinh vận dụng kiến thức kỹ năng để làm bài tập
- b) Quan hệ của học sinh với nhóm học tập
- c) Cách trình bày và nội dung phát biểu của học sinh
- d) Phải kết hợp cả ba phương án trên

Ý kiến khác.....

Câu 16. Theo Ông/Bà, học sinh tự đánh giá trong học tập nhằm :

(hãy lựa chọn phương án đúng nhất trong các phương án sau)

- a) Giúp các em tự nhận biết được những kiến thức còn yếu kém của bản thân
- b) Giúp các em tìm ra những khó khăn, vướng mắc, “rào cản” trong học tập
- c) Giúp các em tìm ra những khó khăn, vướng mắc, “rào cản” trong học tập và tìm ra các giải pháp nhằm cải thiện việc học
- d) Giúp các em tự lập kế hoạch lĩnh hội kiến thức mới ở bài học sau

Ý kiến khác

IV. Nhóm câu hỏi về tài liệu dạy học, bài dường chuyên môn và tập huấn:

Câu 17 Theo Ông/Bà, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn ở trường giáo viên nên làm gì?

- | | Đúng | Sai |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a) Chia sẻ kinh nghiệm thành công trong dạy học | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Chỉ thảo luận về các nội dung mang tính hành chính | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Thảo luận về nội dung cho các bài dạy tiếp theo | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Chia sẻ kinh nghiệm thất bại trong dạy học | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Câu 18 Ở mô hình trường học mới (VNEN), học viên được tổ chức tập huấn qua thực tế (trong môi trường “giả định”/ tương tự như quá trình dạy học trong mô hình VNEN). Ông /Bà cho ý kiến về hình thức này :

- | | |
|---------------------|--------------------------|
| a) Rất đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| b) Đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| c) Không đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| d) Rất không đồng ý | <input type="checkbox"/> |

Câu 19 Theo Ông (bà), chất lượng tập huấn phụ thuộc vào :

- | | Đúng | Sai |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a) Nội dung tập huấn đáp ứng nhu cầu của học viên | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Phương pháp tập huấn phù hợp | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Môi trường tập huấn thuận lợi | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Huy động được học viên cùng nhau tham gia | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

PHẦN C

NỘI DUNG CÂU HỎI SAU TẬP HUẤN

Phân C: Nội dung câu hỏi sau tập huấn

Chú ý: Chỉ chọn một lựa chọn (một phương án trả lời) cho các câu hỏi dưới đây.

I. Nhóm câu hỏi về tổ chức, quản lý lớp học

Câu 1 Hội đồng tự quản học sinh là một phương thức tổ chức lớp học ở mô hình trường học mới (VNEN). Theo Ông/Bà, hội đồng tự quản học sinh là tổ chức do ai bầu ra ?

- a) Cha mẹ học sinh
- b) Giáo viên
- c) Học sinh
- d) Giáo viên và học sinh với sự tham gia của cha mẹ học sinh

Câu 2 Hội đồng tự quản học sinh là để :

- a) Học sinh tự quản lớp học
- b) Học sinh tham gia tích cực, dân chủ, toàn diện vào các hoạt động nhà trường
- c) Giáo viên quản lý học sinh chặt chẽ
- d) Cả ý a) và b)

Câu 3 Góc học tập hay góc môn học ở trong lớp nhằm:

(Hãy lựa chọn phương án đúng nhất)

- a) Cất giữ tài liệu hướng dẫn học của học sinh
- b) Để tài liệu hướng dẫn học, sách truyện, các đồ chơi chơi cho cặp hoặc cho nhóm
- c) Cất giữ tài liệu hướng dẫn học và đồ dùng cá nhân của học sinh
- d) Để tài liệu hướng dẫn học, sách truyện, các đồ chơi của học sinh

Ghi rõ mục đích:

Câu 4 Mô hình trường học mới (VNEN) coi trọng việc xây dựng mối quan hệ Xã hội và Hợp tác giữa nhà trường và cộng đồng. Vì vậy, việc xây dựng Bản đồ cộng đồng là cần thiết. Theo Ông/Bà, Bản đồ cộng đồng do ai làm ?

- a) Cha mẹ học sinh
- b) Giáo viên
- c) Học sinh
- d) Giáo viên và học sinh làm ra, có thể với sự tham gia của cha mẹ HS

Câu 5. Bản đồ cộng đồng là sự mô tả một cách đơn giản về địa lý của cộng đồng và cần phải bao gồm vị trí của :

- a) Trường học & ủy ban nhân dân xã
- b) Trường học & nhà ở của học sinh
- c) Trường học & nhà ở của thầy hiệu trưởng
- d) Ý khác (Ghi rõ)

Ghi rõ địa điểm:

II. Nhóm câu hỏi về nội dung, phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học

Câu 6. Theo Ông/Bà, việc chia lớp thành từng nhóm nhỏ trong học tập có ích gì?

- a) Giúp học sinh hình thành tính tự lập để làm việc độc lập
- b) Giúp học sinh học cách làm việc hợp tác với người khác
- c) Giúp học sinh cùng nhau đi học đúng giờ
- d) Khuyến khích sự ganh đua giữa các học sinh

Câu 7. Ông/Bà chọn cách chia nhóm học tập trong lớp theo cách chia nào dưới đây ?

- a) Nhóm cùng một trình độ
- b) Nhóm hình thành ngẫu nhiên
- c) Nhóm có các trình độ (giỏi, khá, trung bình, yếu)
- d) tùy thuộc từng thời điểm mà chia nhóm theo 1 trong các cách trên

Câu 8. Trong khi dạy học theo nhóm, giáo viên nên làm điều gì sau đây ?

- a) Tới từng nhóm để giúp đỡ học sinh học tập
- b) Ngồi tại chỗ quan sát học sinh hoạt động
- c) Trao quyền cho nhóm trưởng tổ chức học nhóm
- d) Quan tâm đến từng cá nhân gặp khó khăn

Câu 9. Theo Ông/ Bà, dạy học với hình thức nào dưới đây khiến học sinh học thụ động :

- a) Giáo viên chỉ thuyết giảng cho học sinh nghe và ghi chép
- b) Các nhiệm vụ/hoạt động giáo viên đưa ra quá dễ đối với học sinh
- c) Giáo viên thường xuyên tới từng học sinh giúp đỡ khi các em gặp khó khăn trong học tập
- d) Giáo viên khuyến khích học sinh giúp đỡ nhau trong học tập

Câu 10. Là giáo viên, Ông/Bà cho ý kiến về hình thức tổ chức các hoạt động nhằm giúp học sinh tích cực, chủ động học tập (qua hoạt động trải nghiệm, tìm tòi, khám phá) để hình thành kiến thức mới như thế nào?

- a) Chưa biết nên chưa áp dụng
- b) Có biết nhưng chưa thực hiện
- c) Đôi khi áp dụng
- d) Thường xuyên có ý thức áp dụng khi chuẩn bị bài dạy

Câu 11. Để chuẩn bị bài dạy trên lớp, Ông/Bà chọn phương án nào sau đây :

- a) Soạn giáo án và dụng cụ học tập mới
- b) Dùng giáo án cũ, nhưng bổ sung cập nhật các tài liệu mới
- c) Tham khảo các tài liệu chuyên môn có liên quan và đồng nghiệp
- d) Soạn giáo án dựa trên những thông tin tìm kiếm trên internet

Câu 12.(i) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà không phù hợp với địa phương và vùng miền?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Để lại sẽ dạy nội dung đó sau

(ii) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà quá khó với phần lớn học sinh?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Để lại sẽ dạy nội dung đó sau

(iii) Trong quá trình soạn bài, Ông/Bà làm gì khi gặp phải những nội dung, khái niệm trong tài liệu hướng dẫn học mà quá dễ với phần lớn học sinh?

- a) Tuân thủ các nội dung trong tài liệu hướng dẫn học
- b) Tự tìm hiểu và thay đổi nội dung cho phù hợp
- c) Trao đổi với Hiệu trưởng và đồng nghiệp
- d) Để lại sẽ dạy nội dung đó sau

III. Nhóm câu hỏi về đánh giá học sinh

Câu 13. Theo Ông /Bà, việc đánh giá học sinh tiểu học cần có yếu tố :

- a) Đánh giá của giáo viên,
- b) Đánh giá của giáo viên, nhóm học tập, cá nhân học sinh
- c) Đánh giá của giáo viên, nhà trường và HS tự đánh giá
- d) Đánh giá của giáo viên, cha mẹ HS và HS tự đánh giá

Câu 14. Theo Ông/Bà kiểm tra, đánh giá kết quả học tập học sinh là nhằm mục đích gì?

- a) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó xếp loại học sinh trong lớp
- b) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó điều chỉnh dạy của giáo viên
- c) Xác định kết quả học tập theo mục tiêu dạy học đã đề ra từ đó điều chỉnh dạy của giáo viên và cách học của học sinh
- d) Xác định kết quả học tập của học sinh để gửi về cho cha mẹ học sinh để điều chỉnh việc học của học sinh

Câu 15. Quan sát để nhận xét, đánh giá quá trình học tập của học sinh là hình thức đánh giá thường xuyên trong dạy học. Ông/Bà thường dựa vào những thông tin nào dưới đây khi thực hiện hình thức này? (*hãy lựa chọn phương án đúng nhất trong các phương án sau*)

- a) Việc học sinh vận dụng kiến thức kỹ năng để làm bài tập
- b) Quan hệ của học sinh với nhóm học tập
- c) Cách trình bày và nội dung phát biểu của học sinh
- d) Phải kết hợp cả ba phương án trên

Ý kiến khác

Câu 16. Theo Ông/Bà, học sinh tự đánh giá trong học tập nhằm :

(*hãy lựa chọn phương án đúng nhất trong các phương án sau*)

- a) Giúp các em tự nhận biết được những kiến thức còn yếu kém của bản thân
- b) Giúp các em tìm ra những khó khăn, vướng mắc, “rào cản” trong học tập
- c) Giúp các em tìm ra những khó khăn, vướng mắc, “rào cản” trong học tập và tìm ra các giải pháp nhằm cải thiện việc học
- d) Giúp các em tự lập kế hoạch lĩnh hội kiến thức mới ở bài học sau

Ý kiến khác

IV. Nhóm câu hỏi về tài liệu dạy học, bài dường chuyên môn và tập huấn:

Câu 17 Theo Ông/Bà, trong các buổi sinh hoạt chuyên môn ở trường giáo viên nên làm gì?

- | | Đúng | Sai |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a) Chia sẻ kinh nghiệm thành công trong dạy học | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Chỉ thảo luận về các nội dung mang tính hành chính | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Thảo luận về nội dung cho các bài dạy tiếp theo | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Chia sẻ kinh nghiệm thất bại trong dạy học | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Câu 18 Ở mô hình trường học mới (VNEN), học viên được tổ chức tập huấn qua thực tế (trong môi trường “giả định”/ tương tự như quá trình dạy học trong mô hình VNEN). Ông /Bà cho ý kiến về hình thức này :

- | | |
|---------------------|--------------------------|
| a) Rất đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| b) Đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| c) Không đồng ý | <input type="checkbox"/> |
| d) Rất không đồng ý | <input type="checkbox"/> |

Câu 19 Theo Ông (bà), chất lượng tập huấn phụ thuộc vào :

- | | Đúng | Sai |
|---|--------------------------|--------------------------|
| a) Nội dung tập huấn đáp ứng nhu cầu của học viên | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| b) Phương pháp tập huấn phù hợp | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| c) Môi trường tập huấn thuận lợi | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| d) Huy động được học viên cùng nhau tham gia | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

V. Nhóm câu hỏi tình huống

Sau khi đọc tình huống, học viên xem và lựa chọn 1-2 phương án trong các câu trả lời cho trước.

1. Khi thực hiện nhiệm vụ thảo luận nhóm, nhóm trưởng giao cho thành viên những công việc cụ thể, một số thành viên chưa quen với phương pháp học tập theo nhóm, và rất e ngại khi giao tiếp với các thành viên khác. Vì vậy, công việc của cả nhóm thường chỉ do nhóm trưởng hoặc một vài thành viên khác đảm nhiệm. Ông/bà đã hiểu được lý do tại sao chỉ có nhóm trưởng và một vài thành viên làm toàn bộ công việc, và cố gắng để hướng dẫn tất cả các em trong nhóm cùng phối hợp, và tích cực thực hiện phần việc của mình. *Theo đánh giá của ông/bà thì mình đã xử lý được tình huống này hiệu quả như thế nào?*

- Tôi chưa có kỹ năng xử lý tình huống này
- Tương đối hiệu quả
- Rất hiệu quả
- Không hiệu quả

Trong tình huống này, ông/bà xử lý như thế nào?

- Đào tạo thêm cho các trưởng nhóm.
- Giao nhiệm vụ cho các thành viên khác trong nhóm để các em phát triển được kỹ năng hợp tác
- Quay lại hoạt động cả lớp

2. Khôi là học sinh lớp 5A. Trong giờ học trên lớp, em rất tập trung quan sát, chú ý tới bài giảng, nhưng lại tiếp thu chậm ; em thường ngồi im, không tham gia hoạt động với các bạn và cô giáo.

Trong tình huống này, ông/bà xử lý như thế nào?

- 1. Không tác động gì
- 2. Khuyến khích em làm việc với một bạn khác để phát triển sự tự tin
- 3. Nhấn mạnh những gì mà Khôi đã thực hiện tốt, phối hợp cùng cha mẹ Khôi và Khôi để giúp em tăng cường sự tự tin
- 4. Giới thiệu em tới chuyên gia tâm lý
- 5. Đưa ra cho Khôi những nhiệm vụ mới mà em có thể hoàn thành tốt.

3. Trong lớp ông/bà có 1 học sinh thường xuyên không hoàn thành các hoạt động ứng dụng. Qua tìm hiểu, ông/bà biết được rằng học sinh này không nhận được sự giúp đỡ của gia đình. Ông/bà đã liên hệ với phụ huynh học sinh và nhận được câu trả lời là

trình độ học vấn của họ có hạn, cũng như họ không có đủ thời gian để hỗ trợ con mình.

- Bao nhiêu học sinh trong lớp của ông/bà gặp phải vấn đề trên?

Dưới 10% *Khoảng 30%*

Khoảng 50% *Trên 90%*

- Ông/bà có thường xuyên gặp phải tình huống này hàng tháng không?

Hiếm khi *Đôi khi*

Thường xuyên *Rất thường xuyên*

- Ông/bà khuyến khích phụ huynh học sinh dành thời gian giúp đỡ con cái mình trong việc học ở trường như thế nào?

1. *Kiểm tra khả năng ghi nhớ của các em, ví dụ như yêu cầu các em đọc lại các bài thơ đã học*

2. *Đưa ra các gợi ý để cha mẹ có thể giúp đỡ con mình, ví dụ như cha mẹ hỏi về bài học trên lớp, yêu cầu các em kể lại những gì đã làm ở trường; đưa ra hướng dẫn để cha mẹ biết cách lắng nghe con mình tập đọc.*

- Ông/bà biết về hoàn cảnh gia đình học sinh trong lớp mình như thế nào?

Tôi biết tất cả (CMHS) *Tôi biết hầu hết*

Tôi biết 1 nửa *Tôi biết dưới 1 nửa*

Nêu nhận xét của ông/bà về sự tham gia của phụ huynh trong vấn đề giáo dục:

.....
.....
.....

4. Trong lớp học, Mai luôn hoàn thành tất cả các nhiệm vụ rất nhanh sau khi được nhóm trưởng phân công nhiệm vụ hoặc sau khi đọc yêu cầu trong hướng dẫn học. Trong khi đó, tất cả các bạn trong nhóm và các bạn ở nhóm khác chỉ mới bắt đầu thảo luận. Nhưng Mai không bao giờ hỗ trợ các bạn trong nhóm mình để hoàn thành nhiệm vụ mà chỉ ngồi chơi sau khi em đã làm xong bài.

- Bao nhiêu học sinh trong lớp của ông/bà rơi vào tình huống trên?

Dưới 10% *Khoảng 30%*

Khoảng 50% *Trên 90%*

- Ông/bà có thường xuyên gặp phải tình huống này không?

<input type="checkbox"/> <i>Hiếm khi</i>	<input type="checkbox"/> <i>Đôi khi</i>
<input type="checkbox"/> <i>Thường xuyên</i>	<input type="checkbox"/> <i>Rất thường xuyên</i>
- Ông/bà đã làm gì để khuyến khích Mai phối hợp với cả nhóm, và giúp đỡ các thành viên khác?

- 1. *Đưa ra những hình thức kỷ luật để buộc Mai phải thực hiện đúng theo quy định lớp học*
- 2. *Giao cho Mai nhiệm vụ trong nhóm, để em học được các kỹ năng tương tác và phối hợp.*
- 3. *Thông báo với cha mẹ Mai về việc thái độ làm việc không tích cực của em*
- 4. *Để Mai hoàn thành nhiệm vụ của mình và cung cấp thêm cho em những hoạt động tăng cường ở góc học tập*

5. Hà là thành viên của nhóm Sao Sáng trong lớp 2A. Trong thời gian làm việc nhóm, Hà không tích cực tham gia vào các hoạt động cơ bản như đọc hiểu mục tiêu bài học, hoặc tự trải nghiệm những bài học mẫu trong hướng dẫn học. Do vậy, Hà hầu như không tham gia vào hoạt động nhóm. Qua quan sát, ông/bà nhận ra vấn đề này.

- Bao nhiêu học sinh trong lớp của ông/bà rơi vào tình huống trên?

- | | |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> <i>Dưới 10%</i> | <input type="checkbox"/> <i>Khoảng 30%</i> |
| <input type="checkbox"/> <i>Khoảng 50%</i> | <input type="checkbox"/> <i>Trên 90%</i> |

- Ông/bà có thường xuyên gặp phải tình huống này hàng tháng không?

- | | |
|--|--|
| <input type="checkbox"/> <i>Hiếm khi</i> | <input type="checkbox"/> <i>Đôi khi</i> |
| <input type="checkbox"/> <i>Thường xuyên</i> | <input type="checkbox"/> <i>Rất thường xuyên</i> |

- Ông/bà làm gì để khuyến khích Hà tham gia làm việc nhóm?

- 1. *Để Hà làm việc một mình*
- 2. *Giao cho Hà một nhiệm vụ nhất định trong nhóm để em có thể phát triển kỹ năng cần thiết cho làm việc nhóm*
- 3. *Liên lạc để thảo luận với cha mẹ Hà về vấn đề của em*
- 4. *Giao cho Hà một nhiệm vụ trong Hội đồng tự quản*

Nêu nhận xét của ông/bà về phối hợp làm việc nhóm:

.....
.....
.....

6. Trong giờ thực hành, phần lớn học sinh đều hiểu được yêu cầu của tài liệu hướng dẫn học và thực hành theo chỉ dẫn. Còn một vài học sinh không muốn làm bài tập thực hành vào vở. Các em có khuynh hướng đợi những bạn khác hoàn thành bài tập và sau đó chép bài các bạn. Vấn đề này đã xảy ra rất nhiều lần và ông/bà nhận ra rằng câu trả lời của nhiều em sai giống nhau.

- Bao nhiêu học sinh trong lớp của ông/bà rơi vào tình huống trên?

Dưới 10%

Khoảng 30%

Khoảng 50%

Trên 90%

- Ông/bà có thường xuyên gặp phải tình huống này hàng tháng không?

Hiếm khi

Đôi khi

Thường xuyên

Rất thường xuyên

- Ông/bà xử lý tình huống này như thế nào?

1. Yêu cầu học sinh tự làm bài tập, không làm việc theo nhóm.

2. Báo cáo tình trạng của một số học sinh lên hiệu trưởng

3. Quan sát nhóm làm việc và thảo luận với từng học sinh về tầm quan trọng của việc tự phát triển những kỹ năng của riêng mình.

VI. Câu hỏi hình ảnh



Trong quá trình dạy học, khi nào ông/bà cho học sinh làm việc theo cặp?



Ông/bà giao cho các thành viên trong nhóm những nhiệm vụ gì?

Vai trò của giáo viên khi học sinh đang làm việc nhóm là gì?

Ông/bà điều chỉnh những hoạt động nào trong hướng dẫn học để giúp học sinh phối hợp làm việc nhóm?

Ông/bà điều chỉnh những hoạt động trong hướng dẫn học như thế nào để giúp học sinh phối hợp làm việc nhóm?



Ông/bà đặt những tài liệu gì trong góc học tập môn Toán hoặc Tiếng Việt?

Theo ông/bà, ai là người lựa chọn và chuẩn bị các dụng cụ học tập trong góc học tập?

Đánh giá chung (Đánh√ vào ô từ 1-5 tương ứng với câu trả lời)

5 = Hoàn toàn đồng ý

1 = Hoàn toàn không đồng ý

	I. Mục tiêu và nội dung tập huấn	1	2	3	4	5
1.	Mục tiêu tập huấn phù hợp với công việc chuyên môn của tôi					
2.	Nội dung tập huấn VNEN phù hợp với nhu cầu của tôi					
3.	Nội dung tập huấn tập trung vào ứng dụng trên lớp					

	II. Giảng viên tập huấn	1	2	3	4	5
1.	Giảng viên trình bày nội dung rõ ràng					
2.	Giảng viên sử dụng hiệu quả tài liệu tập huấn					
3.	Giảng viên áp dụng những phương pháp tích cực, cùng tham gia như làm việc nhóm phối hợp, đóng vai, v.v....					
4.	Giảng viên sử dụng thời gian tập huấn hiệu quả					

	III. Hoạt động của học viên	1	2	3	4	5
1.	Tôi thấy hoạt động nhóm rất thú vị và hữu ích					
2.	Tôi có cơ hội chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn của mình với học viên khác					
3.	Tôi và các học viên trong lớp có thể đưa ra những ý kiến cá nhân					
4.	Tôi có cơ hội để thực hiện những hoạt động thực hành với các học viên khác					
5.	Tôi và những học viên khác có thể đưa ra các câu hỏi cho giảng viên					
6.	Giảng viên trả lời được các câu hỏi của học viên					
7.	Góc học tập được bố trí và sử dụng					
8.	Hội đồng tự quản trong lớp được thành lập					

	IV. Tài liệu tập huấn	1	2	3	4	5
1.	Nội dung tài liệu tập huấn phù hợp với mục tiêu tập huấn					
2.	Cấu trúc tài liệu tập huấn rõ ràng, phù hợp.					
3.	Tài liệu tập huấn được viết rõ ràng					
4.	Tôi hiểu và theo kịp được nội dung trong tài liệu tập huấn.					
5.	Các ví dụ minh họa trong tài liệu tập huấn rất phù hợp					

	V. Chuẩn bị và hỗ trợ học viên	1	2	3	4	5
1.	Học viên được cung cấp tài liệu trước khi tập huấn					
2.	Hội trường tập huấn được bố trí phù hợp cho làm việc nhóm					
3.	Công tác tổ chức tập huấn được chuẩn bị tốt					
4.	Công tác hậu cần tốt (ăn ở, công tác phí cho học viên, v.v...)					

	VI. Ứng dụng sau tập huấn	1	2	3	4	5
1.	Tôi tin rằng mình có thể ứng dụng được các kiến thức và kỹ năng sau khi hoàn thành tập huấn					
2.	Tôi tin rằng mình có thể sử dụng tài liệu tập huấn trong công việc của mình.					
3.	Tôi tin rằng mình có thể áp dụng phương pháp tích cực và cùng tham gia trong bài dạy của mình.					